

# **BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY CAO BẰNG**

## **DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT PÁC BÓ HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG**

*(Tài liệu tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và nhân dân)*



## LỜI NÓI ĐẦU

Mùa xuân năm 1941, nhân dân Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng vinh dự, tự hào thay mặt nhân dân cả nước đón Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, cứu dân, trở về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ đây, Pác Bó - Hà Quảng - Cao Bằng trở thành căn cứ địa đầu tiên, "đại bản doanh" của cả nước, là "chiếc nôi của cách mạng Việt Nam" và là quê hương thứ hai của Bác Hồ. Nơi đây gắn liền với tên tuổi và hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, là nơi Người sống, hoạt động trong thời gian đầu về nước lãnh đạo cách mạng và đề ra những quyết sách lớn gắn liền với lịch sử vẻ vang của Đảng và dân tộc Việt Nam, liên quan tới vận mệnh quốc gia, dân tộc.

Khu Di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó với hang Pác Bó, suối Lenin, lán Khuổi Nặm, bàn đá Bác ngồi làm việc... còn in đậm những dấu tích của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nơi đây là bảo tàng sống động về không gian, thời gian lưu giữ những địa danh, hiện vật gắn liền với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta, với cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh giai đoạn 1941-1945. Đây là sự tôn vinh, đánh giá cao của Đảng và Nhà nước về vị trí, vai trò, ý nghĩa lịch sử quan trọng của Khu di tích, đồng thời ghi nhận

những đóng góp to lớn của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc.

Thực hiện Đề án số 19-ĐA/TU ngày 13/8/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng về “đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống trên quê hương cách mạng Cao Bằng giai đoạn 2019-2025”, để phục vụ công tác tuyên truyền sâu rộng trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về những cống hiến to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam và thế giới, về truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước của nhân dân các dân tộc Cao Bằng; giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta lựa chọn; khơi dậy lòng tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức xây dựng quê hương đất nước đối với các thế hệ, nhất là thế hệ trẻ. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cao Bằng biên soạn cuốn tài liệu “*Di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng (tài liệu tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và nhân dân)*”. Tài liệu được phát hành rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân toàn tỉnh và độc giả trong cả nước.

Xin trân trọng giới thiệu.

*Tháng 10 năm 2020*

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY CAO BẰNG

## **Phần thứ nhất**

# **GIỚI THIỆU DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT PÁC BÓ**

Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó (xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng) là điểm đầu km 0 đường Hồ Chí Minh nằm sát biên giới Việt Nam – Trung Quốc, cách thành phố Cao Bằng khoảng 55 km theo tỉnh lộ 203. Pác Bó theo tiếng địa phương nghĩa là “miệng nguồn” (đầu nguồn). Pác Bó cũng là “đầu nguồn” của cách mạng Việt Nam, nơi đây đã gắn liền với giai đoạn lịch sử đặc biệt quan trọng trong cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cách mạng Việt Nam giai đoạn 1941-1945. Với những giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học, ngày 10/5/2012, Khu di tích lịch sử Pác Bó được Chính phủ công nhận là Di tích Quốc gia đặc biệt.

### **1. Nguồn gốc, lịch sử hình thành**

#### ***1.1. Cao Bằng trong tầm nhìn chiến lược của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc***

Ngày 5/6/1911, người thanh niên Nguyễn Tất Thành rời bến cảng Nhà Rồng (Sài Gòn) ra

đi tìm đường cứu nước. Đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm thấy con đường giải phóng dân tộc đúng đắn, Người luôn khao khát sớm trở về Tổ quốc trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng giải phóng dân tộc. Sự kiện Chính phủ Pháp đầu hàng phát xít Đức, phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương, theo Người nhận định *“là một cơ hội rất thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Ta phải tìm mọi cách về nước ngay để tranh thủ thời cơ. Chậm trễ lúc này là có tội với cách mạng”*. Nhưng việc lựa chọn địa điểm, tức chỗ *“đứng chân”* trong nước là hết sức quan trọng, nó có ý nghĩa quyết định toàn bộ sự phát triển về sau của cách mạng Việt Nam.

Việc Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng để về nước hoạt động và xây dựng căn cứ địa cách mạng không phải sự lựa chọn tình cờ hay ngẫu nhiên, mà là một sự tính toán kỹ lưỡng. Với tầm nhìn chiến lược của một vị lãnh tụ thiên tài, Người đã phát hiện Cao Bằng là nơi hội tụ đủ cả *“Thiên thời, địa lợi, nhân hoà”* để xây dựng căn cứ địa cách mạng của cả nước.

Trước hết, Cao Bằng là tỉnh miền núi, có đường biên giới với Trung Quốc dài hơn 333

km, vừa có đường bộ, đường thủy sang Trung Quốc nên thuận lợi cho giao thông liên lạc. Cao Bằng còn có các tuyến đường bộ đi xuống Lạng Sơn, Thái Nguyên... địa thế Cao Bằng hiểm trở, là địa bàn bộn thực dân khó kiểm soát. Từ Cao Bằng, khi lực lượng cách mạng phát triển, cơ sở Việt Minh mở rộng có thể nhanh chóng “Đông tiến” xuống Lạng Sơn, “Nam tiến” xuống Thái Nguyên và “Tây tiến” sang Hà Giang, Tuyên Quang... đến các tỉnh vùng trung du, đồng bằng Bắc Bộ. Về mặt địa thế, địa hình, kinh tế, quân sự, Cao Bằng có đủ điều kiện trở thành một trong những bàn đạp chiến lược đầu tiên của thời kỳ khởi nghĩa vũ trang giải phóng dân tộc.

Song yếu tố quan trọng góp phần đi đến quyết định lựa chọn Cao Bằng để Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước là "*Cao Bằng có phong trào tốt từ trước*", là nơi sinh sống của hàng chục vạn đồng bào các dân tộc Tày, Nùng, Mông, Dao, Kinh, Hoa, Lô Lô... Từ xưa đến nay, các dân tộc luôn đoàn kết, gắn bó với nhau, đã từng cùng đồng bào cả nước anh dũng đấu tranh trong công cuộc dựng nước và giữ nước. Từ ngày có Đảng, đồng bào các dân tộc Cao

Bằng luôn một lòng theo Đảng, không ngừng đấu tranh chống thực dân, phong kiến; tiêu biểu là đồng chí Hoàng Đình Giông - người cộng sản kiên trung, người học trò xuất sắc của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

Cao Bằng có phong trào cách mạng phát triển mạnh, ngày 01/4/1930, chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên ở Cao Bằng và cũng là chi bộ đầu tiên ở vùng Việt Bắc được thành lập (chỉ sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập chưa đầy 2 tháng). Đến năm 1935, tại Cao Bằng đã có 10 chi bộ hoạt động ở 5 huyện, trong đó chi bộ Cốc Coóc (Quảng Uyên) giữ mối liên lạc từ Cao Bằng sang Long Châu (Trung Quốc), nơi có chi bộ Hải ngoại của Đảng ta. Với những hoạt động tích cực đó, năm 1933, Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng công nhận Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng do đồng chí Hoàng Như làm Bí thư. Sau đó là các Châu uỷ được thành lập ở Hoà An (năm 1933), Hà Quảng (năm 1935)... Tiếp đó, đồng chí Hoàng Đình Giông được cử tham dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ I (tháng 3/1935 tại Ma Cao, Trung Quốc) và được bầu vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng, phụ trách Xứ uỷ

Bắc Kỳ. Tại Đại hội này, đồng chí Bùi Bảo Vân được bầu làm Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa I. Tháng 7/1935, đồng chí Hoàng Như (Bí thư Tỉnh ủy Cao Bằng) được cử tham gia đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Đông Dương tham dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản họp ở Mátxcova. Thay mặt Đảng ta, đồng chí có bản tham luận về *“Công tác vận động các dân tộc thiểu số ở Đông Dương tham gia cách mạng”* và dự Đại hội VI Quốc tế Thanh niên. Sau Đại hội, đồng chí Hoàng Như được ở lại dự lớp học ngắn hạn tại Trường Đại học Phương Đông. Trong thời gian lưu lại Mátxcova, đồng chí Hoàng Như đã được đồng chí Nguyễn Ái Quốc giúp đỡ tận tình, đồng thời thông qua đồng chí Hoàng Như, đồng chí Nguyễn Ái Quốc cũng hiểu thêm về con người và phong trào cách mạng ở Cao Bằng.

Đến năm 1935, nhiều tổ chức như “Cộng sản đoàn”, “Công hội đỏ”, “Nông hội đỏ”, “Hội bản”, “Hội làng”... được thành lập ở nhiều địa phương. Vì thế, Cao Bằng không những có điều kiện thuận lợi cho việc duy trì, phát triển phong

trào cách mạng mà còn có “hàng rào quần chúng bảo vệ” vững chắc.

Trong những năm 1938 - 1939, Tỉnh uỷ Cao Bằng đã chỉ đạo xây dựng căn cứ cách mạng ở vùng Lục Khu – Pác Bó (Hà Quảng) gồm các xã vùng biên giới Việt Nam – Trung Quốc, tuyên truyền, vận động đồng bào tham gia “Hội đánh Tây”, “Hội phòng phi”... được quần chúng nhân dân ủng hộ, nên đã xây dựng được cơ sở cách mạng vững chắc. Căn cứ Lục Khu - Pác Bó vừa tiếp giáp với biên giới, nhân dân giác ngộ, vì vậy có thể coi đó là địa bàn hoạt động trọng yếu của Châu uỷ Hà Quảng, Tỉnh uỷ Cao Bằng, cũng như đảm bảo những điều kiện thuận lợi cho việc “đứng chân” của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

Tháng 10/1940, khi chính thức quyết định chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng đầu tiên, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã nhận định: *“Căn cứ địa Cao Bằng sẽ mở ra triển vọng lớn cho cách mạng nước ta. Cao Bằng có phong trào tốt từ trước, lại kề sát biên giới, lấy đó làm cơ sở liên lạc quốc tế rất thuận lợi. Nhưng từ Cao Bằng còn phải phát triển về*

*Thái Nguyên và thông xuống nữa mới có thể tiếp xúc với toàn quốc được. Có nổi phong trào được với Thái Nguyên và toàn quốc thì khi phát động đấu tranh vũ trang, lúc thuận lợi có thể tiến công, lúc khó khăn có thể giữ".* Tầm nhìn của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc chọn Cao Bằng là một địa bàn có ý nghĩa chiến lược lớn, thấy được mối quan hệ biện chứng giữa một địa phương với toàn quốc, giữa phong trào cách mạng một vùng với phong trào cách mạng cả nước, nhận thức, đoán định được hiện tại và triển vọng tương lai. Trong thời gian chuẩn bị về nước, Người còn tổ chức một lớp huấn luyện chính trị cho 40 thanh niên yêu nước Cao Bằng tại Nặm Quang, Ngâm Tây (Trung Quốc) làm hạt nhân cho việc xây dựng phong trào cách mạng ở địa phương sau này.

Với nhận định đánh giá và sự lựa chọn đúng đắn đó, ngày 28/01/1941 (tức ngày mùng hai tết Tân Tỵ), Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc vượt qua mốc 108 (cũ) biên giới Việt Nam - Trung Quốc về đến Pác Bó, xã Trường Hà, Hà Quảng, Cao Bằng. Đồng bào Pác Bó - nhân dân các dân tộc Cao Bằng vinh dự, tự hào thay mặt nhân dân cả

nước đón Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sau 30 năm bôn ba hoạt động ở nước ngoài, tìm đường cứu nước, cứu dân đã trở về Tổ quốc, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Từ đây, Pác Bó - Hà Quảng - Cao Bằng trở thành “đại bản doanh” của căn cứ Việt Bắc, trở thành “chiếc nôi của cách mạng Việt Nam”. Những tư tưởng chỉ đạo cách mạng của Người được đưa vào thực tế một cách nhanh chóng và linh hoạt, từng bước đưa cách mạng cả nước tới thành công.

## **1.2. Những hoạt động chính của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tại Pác Bó (1941 - 1945)**

- *Triệu tập, chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (tháng 5/1941)*

Tại Pác Bó, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng cả nước, xây dựng Cao Bằng trở thành căn cứ địa cách mạng và tích cực chuẩn bị mọi mặt cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Từ ngày 10-19/5/1941, Người đã triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8. Hội nghị đã hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng Việt Nam: Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu; thành lập Mặt trận “*Việt Nam độc lập*

*đồng minh*”, gọi tắt là Việt Minh; chỉ đạo thành lập các tổ chức quần chúng đều lấy tên là Hội cứu quốc (Hội Thanh niên cứu quốc, Hội Nhi đồng cứu quốc, Hội Công nhân cứu quốc, Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội Nông dân cứu quốc...). Hội nghị khẳng định “*lấy lá cờ đỏ sao vàng năm cánh làm Quốc kỳ*”, “*cuộc cách mạng Đông Dương phải kết liễu bằng một cuộc khởi nghĩa vũ trang*”, chủ trương khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa; quyết định duy trì, phát triển cơ sở du kích Bắc Sơn – Võ Nhai và ra sức củng cố, mở rộng cơ sở ở Cao Bằng, tích cực chuẩn bị mọi mặt để đón thời cơ, phát động khởi nghĩa; bầu Ban Chấp hành Trung ương chính thức, đồng chí Trường Chinh được bầu làm Tổng Bí thư... Sự chuyển hướng đó đã tạo ra bước nhảy vọt của phong trào cách mạng và có tính quyết định đối với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

- *Sáng lập Mặt trận Việt Minh, quyết định xuất bản báo Việt Nam độc lập*

Từ khi về Pác Bó, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã chỉ đạo tổ chức thí điểm các tổ chức Việt Minh ở ba châu Hoà An, Hà Quảng, Nguyên

Bình. Chỉ trong vòng 3 tháng (từ tháng 2-4/1941), các tổ chức cứu quốc trong ba châu (Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình) đã thu hút trên 2.000 đồng bào các dân tộc Tày, Nùng, Kinh, Dao, Mông tham gia. Các châu này trở thành các châu “Việt Minh hoàn toàn”. Ngày 19/5/1941, Mặt trận “Việt Nam độc lập đồng minh” (gọi tắt là Việt Minh) chính thức ra đời. Mặt trận Việt Minh đã lôi cuốn, tập hợp sức mạnh quần chúng cả nước để đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, góp phần quyết định sự thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

Để đẩy mạnh tuyên truyền, cổ động việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (tháng 5/1941), tổ chức nhân dân vào các Hội cứu quốc của Mặt trận Việt Minh, tích cực xây dựng và phát triển căn cứ địa cách mạng, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc quyết định xuất bản báo *Việt Nam độc lập* - cơ quan tuyên truyền của Mặt trận Việt Minh. Báo ra số đầu tiên vào ngày 01/8/1941 tại lán Khuổi Nặm. Mỗi tháng báo ra 3 kỳ, mỗi kỳ ra 400 số, bài viết ngắn gọn dễ đọc, dễ hiểu phù hợp với trình độ của người

đọc. Báo *Việt Nam độc lập* ra đời có tác dụng thiết thực trong việc giáo dục, động viên quần chúng tham gia cách mạng, trở thành ngọn đuốc soi đường dẫn dắt quần chúng tiến tới trên con đường đấu tranh.

- *Bồi dưỡng và đào tạo cán bộ, từng bước xây dựng lực lượng vũ trang tập trung*

Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và Trung ương Đảng đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo cán bộ. Người đã viết nhiều thư, biên soạn, phiên dịch nhiều tài liệu tuyên truyền cho cách mạng và nhiều tài liệu về chính trị, quân sự để dùng vào công việc huấn luyện như các cuốn: “*Lịch sử nước ta*”, “*Địa dư Bắc Kỳ*”, “*Cách đánh du kích*”... Chỉ thị, định hướng cho cán bộ, đảng viên hoạt động ở Cao Bằng đặc biệt quan tâm đến phong trào học văn hóa, xóa nạn mù chữ; đồng thời, Người trực tiếp dạy văn hóa cho các đồng chí có điều kiện ở gần Người (Thế An, Nông Thị Trưng, Vân Trình...).

Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chỉ đạo mở những lớp huấn luyện ngắn ngày về tình hình thế giới và trong nước, chủ trương, chính sách mới của

Đảng, Chương trình, Điều lệ Việt Minh, phương pháp công tác; các lớp huấn luyện quân sự (còn gọi là các lớp “quân chính”); tổ chức các cuộc diễn tập quân sự; chỉ đạo lựa chọn một số thanh niên ưu tú gửi đi học ở Liễu Châu (Trung Quốc). Kết quả, từ tháng 6/1941-4/1942, tại Cao Bằng đã đào tạo được trên 300 cán bộ Việt Minh; từ tháng 6/1941-10/1944, Cao Bằng đã chọn cử được 68 thanh niên theo học các lớp quân sự dài hạn ở Điền Đông, Liễu Châu (Trung Quốc)...

Tháng 11/1941, tại Pác Bó, theo chỉ đạo của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Tỉnh ủy Cao Bằng đã thành lập Đội du kích thoát ly đầu tiên của Cao Bằng (còn gọi là Đội du kích Pác Bó) gồm 12 đồng chí do đồng chí Lê Quảng Ba làm chỉ huy. Đội có nhiệm vụ bảo vệ cơ quan, bảo vệ cán bộ; làm giao thông liên lạc đặc biệt; vũ trang tuyên truyền trong quần chúng; huấn luyện cho các đội tự vệ chiến đấu ở địa phương; làm nòng cốt cho việc xây dựng lực lượng vũ trang và nửa vũ trang sau này.

Cuối tháng 9/1944, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Pác Bó (Cao Bằng)<sup>1</sup>. Người quyết định hoãn cuộc khởi nghĩa do Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng chuẩn bị phát động vì điều kiện chưa chín muồi và ra Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân. Chấp hành chỉ thị của Người, ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân – tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay, được thành lập tại khu rừng Trần Hưng Đạo (châu Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng), gồm 34 chiến sĩ, do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy; trong đó có 25 chiến sĩ là con em các dân tộc tỉnh Cao Bằng. Ngay sau hai ngày thành lập (ngày 25-26/12/1944), Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân đã ra quân diệt gọn 2 đồn địch (Phai Khắt, Nà Ngần), mở đầu truyền thống đánh thắng trận đầu của Quân đội nhân dân Việt Nam.

---

<sup>1</sup> Tháng 8/1942, lấy tên là Hồ Chí Minh, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc lên đường đi Trung Quốc để bắt liên lạc với quốc tế, bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam và ở lại Trung Quốc.

- *Chỉ đạo mở các tuyến xung phong  
“Nam tiến”*

Thực hiện chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, tháng 2/1943, tại Lũng Hoài (xã Hồng Việt, Hòa An), Hội nghị liên tịch giữa Tổng bộ Việt Minh, Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc- Lạng và đại biểu Cứu quốc quân đã bàn việc mở rộng phong trào “Nam tiến” để tạo ra con đường liên lạc từ Cao Bằng phát triển sang các tỉnh: Bắc Kạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Hà Giang. Sau Hội nghị, các tuyến xung phong “Nam tiến” được tổ chức và bắt đầu lên đường thực thi nhiệm vụ. Tuyến thứ nhất: Từ Nguyên Bình qua Ngân Sơn, Chợ Rã (Bắc Kạn) nối với Chợ Chu, Đại Từ (Thái Nguyên); Tuyến thứ hai: Vượt qua Bảo Lạc sang Na Hang (Tuyên Quang), Bắc Mê (Hà Giang); Tuyến thứ 3: Tiến qua Thạch An xuống Tràng Định, Bình Gia (Lạng Sơn) nối liền với căn cứ Bắc Sơn - Võ Nhai và thông suốt đến Hiệp Hòa (Bắc Giang). Kết quả, đến tháng 11/1943, tỉnh Cao Bằng đã tổ chức được 19 đội xung phong Nam tiến, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ phong trào cách mạng ở các tỉnh Việt Bắc, nối liền hai căn cứ cách mạng Cao Bằng và Bắc

Sơn - Võ Nhai, mở rộng phong trào cách mạng Cao – Bắc – Lạng với phong trào toàn quốc.

*- Chỉ đạo xây dựng quan hệ quốc tế*

Từ Pác Bó - Cao Bằng, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc nhiều lần sang Trung Quốc bắt liên lạc với các tổ chức cách mạng Việt Nam và Đồng minh. Trong chuyến đi Trung Quốc tháng 8/1942, Người lấy tên mới là Hồ Chí Minh, khi đến Túc Vinh, huyện Đức Bảo, tỉnh Quảng Tây, Người đã bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giữ và áp giải đi hơn 30 nhà lao, sau hơn một năm giam cầm mà không khai thác được gì, cuối cùng chúng buộc phải thả tự do cho Người.

Tháng 02/1945, Người lại từ Pác Bó đi Côn Minh (Trung Quốc) lần thứ hai để tham dự Hội nghị Đồng minh chống phát xít. Với việc đưa viên phi công William Shaw (được nhân dân Cao Bằng cứu thoát cuối năm 1944 tại Kỳ Sầm, Vĩnh Quang, châu Hòa An) sang Trung Quốc bàn giao cho Bộ Tư lệnh Đồng minh đóng tại đây, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp liên lạc với quân đội Đồng minh bàn về việc phối hợp chiến đấu chống phát xít. Sự kiện này mở đầu cho mối quan hệ bang giao Việt Nam - Mỹ, khi cách mạng Việt Nam còn muôn vàn khó

khăn... Nhờ thế, ta đã tập hợp và tranh thủ được sự giúp đỡ của quân Đồng minh chống phát xít, góp phần vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám.

Tháng 5/1945, Lãnh tụ Hồ Chí Minh quyết định di chuyển đại bản doanh lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ Pác Bó (Cao Bằng) về Tân Trào (Tuyên Quang) để thuận tiện cho việc lãnh đạo phong trào chung của toàn quốc. Tại Tân Trào (Tuyên Quang), Người chỉ thị thành lập Khu giải phóng Việt Bắc, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân. Từ Quốc dân Đại hội, Lãnh tụ Hồ Chí Minh kêu gọi Tổng khởi nghĩa. Theo lời kêu gọi của Người, toàn dân ta đã đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Như vậy, trong thời kỳ vận động đấu tranh giải phóng dân tộc, với sự kiện Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng về nước để xây dựng căn cứ địa, trực tiếp lãnh đạo cách mạng; triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8. Cùng với những vấn đề trọng đại được đưa ra tại Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 và những quyết định quan trọng của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh tại Cao Bằng,

đã tạo ra bước nhảy vọt của phong trào cách mạng Việt Nam nói chung và Cao Bằng nói riêng. Bởi vì, trong quá trình hoạt động cách mạng, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã “xây dựng được những nhân tố để bảo đảm thắng lợi cho cách mạng. Cụ thể, Bác đã:

1. Sáng lập Đảng.
2. Sáng lập Mặt trận Dân tộc thống nhất.
3. Sáng lập lực lượng vũ trang.
4. Sáng lập chính quyền nhân dân.

...Cao Bằng có vinh dự lớn đã là nơi Bác Hồ đặt chân đầu tiên khi trở về Tổ quốc sau 30 năm xa cách. Vinh dự càng lớn hơn vì chính trên mảnh đất này Bác đã thực hiện ba sáng lập về sau, để từ Cao Bằng lan tỏa ra toàn quốc... Có thể nói, rất nhiều vấn đề lớn của cách mạng Việt Nam đã được đặt ra và giải quyết trên đất Cao Bằng đưa đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám rồi tiếp tục mở đường cho những thắng lợi to lớn về sau này”<sup>2</sup>.

---

<sup>2</sup> Tinh uỷ Cao Bằng, Viện nghiên cứu Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Cao Bằng (1941-1945), Kỷ yếu hội thảo khoa học - thực tiễn*, Hà Nội, 1995, tr.403, 405.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, mở ra kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Để rồi sau đó 9 năm, ngày 7/5/1954, nhân dân ta đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” và kết thúc trọn vẹn bằng Đại thắng mùa Xuân 30/4/1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước và đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, đem lại cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc cho cả dân tộc Việt Nam... Tất cả những dấu son lịch sử huy hoàng đó đều được bắt đầu từ cái mốc của mùa Xuân năm 1941 Bác về.

Sau này, trên cương vị là Chủ tịch nước, dù bận trăm công nghìn việc, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn giành cho Cao Bằng những tình cảm đặc biệt. Trong *“Thư gửi đồng bào các tỉnh Việt Bắc”* ngày 2/9/1947, Người đã viết những lời đầy xúc động: *“Tôi luôn luôn nhớ đến những ngày công tác ở tỉnh ta... Anh em no đói có nhau, sướng khổ cùng nhau, đồng lòng một chí. Do đó mà đào tạo nên những cán bộ quân sự và chính trị.*

*Tôi không bao giờ quên được, trong những ngày gian nan cực khổ đó, đồng bào trong tỉnh ta, các cụ già, các chị em phụ nữ, anh em nông dân, các em thanh niên, các cháu nhi đồng ai cũng hăng hái giúp đỡ. Mặc dầu Tây và Nhật thẳng tay khủng bố, nó đốt làng, nó phá nhà, nó bắt người, nhưng đồng bào vẫn kiên quyết giúp đỡ cách mệnh. Đồng bào Thổ, đồng bào Nùng, đồng bào Mán, đồng bào Mèo, cho đến anh em Hoa kiều, người thì giúp chúng tôi ăn, kẻ thì cho chúng tôi áo. Có những đồng bào nhịn ăn, nhịn mặc, bán trâu bán ruộng để giúp chúng tôi làm cách mệnh. Thật là quý hóa vô cùng... ”.*

Ngày 20/02/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh trở lại thăm Pác Bó như trở về quê hương. Đồng bào và cán bộ, chiến sỹ ở Cao Bằng đón Bác - người lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước như đón người thân, người ruột thịt trong gia đình. Những năm sau này, vì tuổi cao sức yếu, Chủ tịch Hồ Chí Minh không lên thăm Cao Bằng được nhưng Người luôn quan tâm, dành tình cảm cho đồng bào các dân tộc Cao Bằng. Như cố Tổng Bí thư Lê Duẩn đã khẳng định: *"Cuộc đời của Bác gắn bó mật thiết với đất*

*nước Việt Nam, với đồng bào Việt Nam, đặc biệt với đồng bào Cao Bằng, với núi rừng Cao Bằng, nơi Bác Hồ đặt chân đầu tiên sau bao nhiêu năm xa Tổ quốc. Đó là vinh dự, là niềm tự hào của Cao Bằng”.*

Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩnh biệt nhân dân, để lại nỗi tiếc thương vô hạn cho toàn thể đồng bào, chiến sĩ cả nước và bạn bè quốc tế. Trong nỗi đau đó, đồng bào Cao Bằng đã tổ chức lễ tang trọng thể tại Pác Bó. Nhân dân Pác Bó để tang Bác theo đúng tục lệ địa phương, hàng nghìn người mặc đồ đại tang đứng bên dòng suối Lê-nin tiễn đưa Người về cõi vĩnh hằng, rồi để tang Bác ba năm.

Nhân dân Cao Bằng vốn giàu truyền thống yêu nước, từ ngày Bác về, truyền thống ấy được khơi dậy mạnh mẽ. Nhân dân, theo lời dạy của Già Thu, Ông Ké làm cách mạng, để giải phóng mình và góp phần giải phóng Tổ quốc. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cao Bằng rất vinh dự, tự hào được đóng góp sức mình vào công cuộc đấu tranh giành độc lập tự do cho dân tộc. Cách mạng đã mang lại cho Pác Bó - Cao Bằng tầm vóc lịch sử lớn lao: Là căn cứ địa đầu tiên, “đại bản doanh” của cả nước, là “chiếc nôi của cách

*mạng Việt Nam” và là quê hương thứ hai của Bác Hồ. Đây không chỉ là niềm tự hào mà còn là nguồn động lực tinh thần to lớn, trở thành nguồn lực nội sinh, thúc đẩy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân, đoàn kết xây dựng Cao Bằng là bức “phên giậu” vững chắc nơi biên cương phía Bắc của Tổ quốc; xứng đáng với niềm tin mà Bác đã giành cho Cao Bằng: “...Bác mong tỉnh Cao Bằng sớm trở thành một trong những tỉnh gương mẫu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc như trước đây Cao Bằng là một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc...” .*

## **2. Các điểm di tích**

Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó nằm trên địa bàn xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, diện tích rộng trên 295ha, có 46 điểm di tích lớn nhỏ tạo nên một tổ hợp các điểm di tích. Các điểm di tích được phân bố thành từng cụm di tích, bao gồm:

### **2.1. Cụm di tích khu vực đầu nguồn**

- Hang Cốc Bó (tiếng địa phương có nghĩa là “đầu nguồn”) rộng khoảng 80m<sup>2</sup>, cửa hang chỉ một người đi vừa. Đây là nơi Lãnh tụ Nguyễn

Ái Quốc và các đồng chí cán bộ cách mạng ở từ ngày 08/02/1941 đến trung tuần tháng 3/1941. Hiện trạng ban đầu của hang đã không còn nguyên vẹn do ảnh hưởng của chiến sự tháng 2/1979. Trong hang hiện còn lưu giữ dòng chữ Hán do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khắc lên vách đá để ghi nhớ ngày Người chuyển vào hang ở, đó là “*Nhất cứu tứ nhất niên nhi nguyệt bát nhật*” (tức ngày 8/2/1941); một bộ bàn ghế mà Người đã từng ngồi làm việc với các cán bộ cách mạng và dịch các tài liệu quan trọng.

- Nền nhà ông Lý Quốc Súng: Là ngôi nhà Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã ở khi mới trở về Tổ quốc chỉ đạo cách mạng (từ ngày 28/01 đến ngày 07/02/1941). Ngôi nhà được xây dựng khoảng năm 1937, theo kiểu nhà sàn ở địa phương; song hiện nay không còn, chỉ còn lại nền nhà cũ, đã được cắm bia ghi dấu di tích và làm đường dẫn tới di tích.

- Vườn trúc: Chủ tịch Hồ Chí Minh trồng lưu niệm ngày 20/2/1961, vườn trúc hiện nay vẫn được bảo tồn và chăm sóc thường xuyên.

- Bếp nấu cơm: Bếp phục vụ Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong thời gian Người sống và hoạt

động tại Pác Bó. Hiện nay đã được cấm bia ghi dấu di tích.

- Cây ôi đầu nguồn: Thời gian Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ở đây thường lấy lá và búp ôi đun lấy nước uống thay chè; sau này, cây ôi đã chết, gốc cây được đưa về trưng bày tại Bảo tàng Pác Bó. Khu di tích Pác Bó đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn nghiên cứu phục hồi cây ôi đầu nguồn phục vụ khách tham quan.

- Khu vực đầu nguồn: Nơi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thường đi qua để sang làm việc tại bàn đá. Năm 1961, khi Người trở lại thăm Pác Bó, Người cùng các đồng chí cán bộ đi cùng kể chuyện về quãng thời gian Người sống và hoạt động cách mạng ở Pác Bó.

- Bàn đá: Nơi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc làm việc, dịch các tài liệu quan trọng thời kỳ Người ở trong hang Cốc Bó. Bàn đá rộng khoảng 80x50cm, cao khoảng 60cm; được phục chế và trưng bày ngoài trời đúng vị trí trước đây Người đã ngồi làm việc (bộ bàn ghế gốc do Bảo tàng Hồ Chí Minh lưu giữ từ năm 1978).

- Hang Lũng Lạn (rộng khoảng 50m<sup>2</sup>): Nơi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ở và làm việc trong khoảng cuối tháng 3/1941.

- Hang Ngườm Vài (rộng khoảng 80m<sup>2</sup>): Nơi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp dự, hướng dẫn và kết nạp Đảng cho đồng chí Nông Thị Trung<sup>3</sup> năm 1941.

- Cột mốc 108 (nay là cột mốc số 675): Nơi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam ngày 28/01/1941. Đây là một trong 314 cột mốc biên giới Việt Nam - Trung Quốc xưa, được làm bằng đá tảng nguyên khối, hình bầu dục, cao khoảng 70x50 cm, bên trên khắc nội dung bằng tiếng Trung và tiếng Pháp.

---

<sup>3</sup> Nông Thị Trung (1920 – 2003) có tên thật là Nông Thị Bày, quê ở huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; là đội viên du kích nữ duy nhất và trẻ tuổi nhất trong Đội du kích Pác Bó. Năm 1941-1942, bà đã làm giao liên cho Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, được Người trực tiếp dạy văn hóa và được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1941. Tên Trung của bà do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đặt, có ý muốn bà noi gương Hai Bà Trưng. Sau này, bà từng giữ chức Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

## **2.2. Cụm di tích Khuổi Nặm**

- Lán Khuổi Nặm: Nơi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chuyển từ hang Lũng Lạn đến ở vào cuối tháng 3/1941 và là nơi Người ở lâu nhất trong thời gian Người sống và làm việc tại Pác Bó. Nơi đây đã diễn ra nhiều sự kiện quan trọng liên quan đến Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đến cách mạng Việt Nam như: Người viết thư “Kính cáo đồng bào”, tổ chức Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (tháng 5/1941) quyết định khởi nghĩa vũ trang, thành lập Mặt trận Việt Minh, hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của cách mạng Việt Nam. Lán được dựng theo kiểu nhà sàn dân tộc, với 2 gian nhỏ, có diện tích khoảng 12m<sup>2</sup>. Ngoài ra, để đảm bảo an toàn cho Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, các đồng chí cán bộ đã làm thêm cho Người hai lán nữa (lán Khuổi Nặm II và III).

- Hang Slí Đięng và hang Diêm Tiêu: Địa điểm được Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sử dụng làm hòm thư bí mật, giai đoạn 1941 - 1945.

## **2.3. Cụm di tích Bó Bầm**

- Núi Các Mác, suối Lê Nin, hang Đầu Hồ: Nơi nhân dân Cao Bằng đã tổ chức lễ truy điệu

Bác (tháng 9/1969). Những ngày đầu mới về nước, khi quyết định chọn hang Pác Bó làm nơi ở và làm việc, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đặt tên cho dòng suối trước cửa hang (*vốn có tên là suối Giàng, theo tiếng địa phương nghĩa là suối trời*) là suối Lênin; ngọn núi bên dòng suối (*vốn có tên là Phja Tào, nghĩa là Núi Đào*) được Người đặt tên là núi Các Mác. Những cái tên Bác đặt thể hiện tư tưởng, đường lối cách mạng của Người: lấy ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin làm kim chỉ nam. Đến nay, di tích vẫn giữ được cảnh quan tương đối nguyên vẹn.

- Nhà ông Dương Văn Đình: Là nơi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thường xuyên nói chuyện về cuộc sống của nhân dân, nỗi khổ của người dân mất nước, tuyên truyền về cách mạng.

#### **2.4. Các điểm lưu niệm tại khu trung tâm**

- Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, sân quảng trường: Được xây dựng theo mô hình nhà sàn dân tộc hài hòa với cảnh quan xung quanh, nằm trên dãy Linh Sơn, thuộc Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó. Tượng Bác trong Đền thờ là tượng ngồi, toàn thân, được đúc bằng đồng; bốn bức tường trong gian tưởng niệm là bốn bức phù

điều bằng đá lớn thể hiện bốn chủ đề liên quan đến bốn địa danh và bốn thời kỳ tiêu biểu gắn liền với sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; bộ hoành phi câu đối do Giáo sư, Anh hùng lao động Vũ Khiêu phụng thảo. Sân phía trước được thiết kế làm hai cấp chênh nhau 1,62m có tường kè đá bao quanh. Công trình khánh thành vào ngày 19/5/2011 nhân kỷ niệm 121 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2011). Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh là nơi tưởng nhớ, khắc ghi công lao to lớn của Người đối với dân tộc; đồng thời cũng là nơi để nhân dân thể hiện lòng tôn kính đối với vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu, là nơi giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước đối với mọi thế hệ người Việt Nam.

- Nhà trưng bày: Được thiết kế hiện đại, mở rộng thêm diện tích, nội dung, hiện vật trưng bày từ nền tảng của Nhà trưng bày Khu di tích Pác Bó trước đây; vừa gắn kết hài hòa với chủ thể chính là Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh trong một tổng thể thống nhất. Nhằm giới thiệu, giữ gìn và phát huy những hiện vật, tài liệu, di tích liên quan đến hoạt động của Chủ tịch Hồ

Chí Minh tại Cao Bằng; giới thiệu rõ vai trò, vị trí của căn cứ địa Cao Bằng thời kỳ tiền khởi nghĩa; nêu bật những tình cảm sâu đậm của nhân dân các dân tộc Cao Bằng đối với Bác Hồ.

- Khu ruộng Nà Chang: Có diện tích khoảng 5.000m<sup>2</sup>, là nơi mít tinh đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm và nói chuyện với nhân dân Pác Bó ngày 20/2/1961.

- Nền nhà ông La Thanh: Là cơ sở cách mạng quan trọng thời kỳ tiền khởi nghĩa. Đây là nơi đón tiếp các đại biểu toàn quốc về dự Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8. Hiện nay, di tích chỉ còn lại nền nhà cũ, diện tích rộng 131m<sup>2</sup>, đã được cắm bia giới thiệu di tích.

- Khu ruộng Gọc Mu: Đây vốn là một xóm trong thôn Pác Bó; sau khi thực hiện chính sách quy hoạch lại khu cư trú để thành lập hợp tác xã nông nghiệp, xóm Gọc Mu được chuyển về trung tâm Pác Bó. Tại địa điểm Gọc Mu, năm 1940, nhân dân thôn Pác Bó đã từng vào đây cắt máu ăn thề, nguyện suốt đời đi theo cách mạng.

### ***2.5. Cụm di tích Kim Đồng***

Kim Đồng (1929-1943) tên thật là Nông Văn Dền, dân tộc Nùng, sinh năm 1929 trong một

gia đình nông dân nghèo tại làng Nà Mạ (xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng). Anh là một trong bốn đội viên đầu tiên và là đội trưởng của Đội Nhi đồng cứu quốc, tiền thân của Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. Ngày 15/2/1943, Kim Đồng đã hy sinh anh dũng khi đánh lạc hướng quân Pháp để bảo vệ an toàn cho cán bộ ta. Với những cống hiến trong quá trình hoạt động cách mạng, ngày 23/7/1997, Kim Đồng đã được Đảng và Nhà nước truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

*Các điểm di tích Kim Đồng bao gồm:*

- Khu mộ Kim Đồng: Nằm dưới chân núi Tèo Lài, thuộc làng Nà Mạ. Bên trái mộ Kim Đồng là mộ của mẹ Kim Đồng, chính giữa là tượng đài Kim Đồng và bức tường nghệ thuật, thể hiện ý nghĩa 14 mùa xuân của Kim Đồng.

- Hang Nộc Én: Nằm ở dãy núi Phja Đai, Phja U phía sau làng Nà Mạ. Tại địa điểm này, vào tháng 8/1942, Kim Đồng đã được Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc giao nhiệm vụ thông tin liên lạc, bảo vệ cách mạng.

- Pò Đoi - Thoong Mạ: Nơi thành lập Đội Nhi đồng cứu quốc (ngày 15/5/1941), do Kim Đồng (Nông Văn Dền) là đội trưởng. Hiện nay, di tích đã được xây dựng nhà bia lưu niệm, ghi dấu sự kiện thành lập Đội Nhi đồng cứu quốc và ghi danh những thành viên trong đội.

- Một số điểm di tích khác gắn với thời gian Kim Đồng hoạt động cách mạng như: Đầu cầu Nà Mòn, nơi Kim Đồng bị lính Pháp kiểm tra, xét hỏi khi làm nhiệm vụ; Hòn Thín Nghiêng, nơi Kim Đồng thường ngồi quan sát, canh gác, bảo vệ cách mạng; Đầu Phai Mực (Thua Phai Mực), nơi Kim Đồng bị thực dân Pháp bắn hy sinh rạng sáng ngày 15/2/1943...

Ngoài các cụm di tích trên, Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó còn có các điểm di tích: Đỉnh dốc Kéo Già (đối diện trụ sở Ủy ban nhân dân xã Trường Hà), nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh dừng nghỉ chân vào ngày 20/2/1961 khi Người trở lại thăm Pác Bó; Ngã tư Đôn Chương, nơi Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc (với bí danh “Già Thu”) nhiều lần hoá trang thành thầy mo để đi lại hoạt động cách mạng từ Pác Bó xuống các

châu Hoà An và Nguyên Bình. Hiện nay, di tích không còn nguyên trạng, chỉ còn bia ghi dấu.

### **3. Giá trị của Di tích**

#### **3.1. Giá trị lịch sử**

Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó có giá trị đặc biệt quan trọng, là một trong những di tích quan trọng trong hệ thống di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng. Đây là nơi gắn liền với giai đoạn lịch sử đặc biệt quan trọng trong cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cách mạng Việt Nam trong những năm 1941- 1945.

Pác Bó, Hà Quảng, Cao Bằng trở thành nơi cội nguồn cách mạng, “địa chỉ đỏ” thiêng liêng gắn liền với tên tuổi và hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, là nơi Người sống, hoạt động trong thời gian đầu về nước lãnh đạo cách mạng và đề ra những quyết sách lớn gắn liền với lịch sử vẻ vang của Đảng và dân tộc Việt Nam, liên quan tới vận mệnh quốc gia, dân tộc. Tại Pác Bó, Người đã triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8, hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng Việt Nam;

quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh; ra chỉ thị thành lập Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng ngày nay; đào tạo, huấn luyện cán bộ, xây dựng Cao Bằng trở thành căn cứ địa cách mạng... Từ đây chỉ đạo phong trào cách mạng cả nước, đón thời cơ, đứng lên Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 thắng lợi, mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc ta.

Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó cũng là điểm đầu, nơi đặt “Km 0” của Đường Hồ Chí Minh, tuyến đường bộ dài nhất Việt Nam (hơn 3.000 km), đi qua 28 tỉnh, thành phố, nối thông đến Đất Mũi (Cà Mau). Từ khi đưa vào khai thác, sử dụng, Đường Hồ Chí Minh đã trở thành mạch máu giao thông quan trọng, thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội cho những địa phương nơi tuyến giao thông đi qua.

### **3.2. Giá trị văn hoá**

Hàng năm, Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó đón tiếp, hướng dẫn hàng vạn lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan, học tập và nghiên cứu. Đặc biệt các đoàn đến dâng hương, dâng hoa để báo công với Bác Hồ, là nơi kết

nạp đảng viên, đoàn viên của nhiều chi bộ, đảng bộ và các tổ chức đoàn thể trong cả nước.

Là nơi tổ chức nhiều sự kiện sinh hoạt văn hoá vào các ngày lễ lớn của đất nước như 30/4, 1/5, 19/5, 2/9... hàng năm; tổ chức nhiều hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống cách mạng cho các thế hệ người Việt Nam; về tinh thần, ý chí đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Trung ương Đảng và các đồng chí cán bộ cách mạng tiền bối, nhân dân cả nước nói chung và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng nói riêng thời kỳ 1941-1945. Là nơi tưởng nhớ, khắc ghi công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với dân tộc, nơi nhân dân thể hiện lòng tôn kính đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là nơi giáo dục truyền thống lịch sử, tinh thần yêu nước của dân tộc.

### ***3.3. Giá trị khoa học***

Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó là nơi giúp các nhà nghiên cứu khoa học về lịch sử Đảng, lịch sử dân tộc đến nghiên cứu, học tập và nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn thông qua những hình ảnh trực quan và một số tư liệu, tài liệu liên quan còn được lưu giữ và trưng bày

tại đây. Là bảo tàng sống động về không gian và thời gian, lưu trữ những địa danh, hiện vật gắn liền với giai đoạn non trẻ của cách mạng Việt Nam, gắn liền với cuộc đời giản dị và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đặc biệt giai đoạn lịch sử 1941-1945.

### ***3.4. Giá trị thẩm mỹ***

Ngoài những giá trị lịch sử, văn hoá quan trọng, Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó còn là thắng cảnh lý tưởng, sơn thủy hữu tình, thời tiết ôn hoà, không khí trong lành, là điểm du khách trong nước và quốc tế có thể đến tham quan di tích lịch sử, thưởng ngoạn thắng cảnh và du lịch sinh thái.

## **4. Các hoạt động thường niên tại Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó**

Để tỏ lòng thành kính đối với công lao vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh và để bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử của Khu di tích Pác Bó, tháng 2/1971, Khu di tích Pác Bó mở cửa đón tiếp khách tham quan. Hàng năm, Khu di tích thu hút đón hàng trăm ngàn lượt khách trong nước và quốc tế đến tham quan, học tập, nghiên cứu; đón tiếp và phục vụ chu đáo các đoàn khách là

lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước đến dâng hoa, dâng hương tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, các anh hùng liệt sĩ đã anh dũng xả thân vì đất nước, vì nhân dân và trồng cây lưu niệm trong khuôn viên di tích.

Bắt đầu từ năm 2019, Lễ hội về nguồn Pác Bó được tổ chức tại Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó. Lễ hội gồm hai phần: Phần lễ và phần hội. Phần lễ gồm các hoạt động: Lễ lấy nước đầu nguồn và rước nước; Lễ dâng hương và dâng nước tại Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh. Phần hội gồm các hoạt động như: thi làm bánh khẩu sli, thi cuốn hương, thi đấu các môn thể thao dân tộc, trưng bày các gian hàng ẩm thực, văn hóa... Lễ hội về nguồn Pác Bó là hoạt động thường niên tại Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó, nhằm giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng Việt Nam, tưởng nhớ công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh; đồng thời là dịp để nhân dân địa phương khôi phục và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giới thiệu các giá trị của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng, qua đó quảng bá phát triển kinh tế du lịch cho địa phương.

## **Phần thứ hai**

### **BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT PÁC BÓ**

Với những giá trị đặc biệt ý nghĩa về lịch sử, văn hóa, khoa học, Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm bảo tồn, gìn giữ, tôn tạo Khu di tích lịch sử Pác Bó nhằm phát huy tác dụng, tuyên truyền có hiệu quả cho các thế hệ người Việt Nam về những hoạt động đấu tranh cách mạng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh thời kỳ 1941-1945. Ngay sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh mất (năm 1969), dù trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đất nước ta còn nhiều khó khăn, nhưng Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm đầu tư, tôn tạo nhiều hàng mục quan trọng của Khu di tích Pác Bó để phục vụ tốt hơn nhu cầu du khách đến tham quan, nghiên cứu, học tập.

Tháng 2/1971, Nhà trưng bày Pác Bó được khánh thành và mở cửa đón khách tham quan. Năm 1975, Khu di tích lịch sử Pác Bó được xếp hạng là

di tích Quốc gia tại Quyết định số 97-QĐ/VH ngày 21/02/1975 của Bộ Văn hoá - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), sau đó được tiếp tục đầu tư xây dựng khu nhà trung tâm và một số hạng mục nhà đón tiếp khách... Giai đoạn 1979 – 1989, Khu di tích Pác Bó tạm thời đóng cửa do ảnh hưởng của chiến tranh Biên giới phía Bắc tháng 2/1979 khiến một số diềm di tích bị phá hoại. Đến năm 1990, nhân dịp kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/1990), Khu di tích lịch sử Pác Bó được mở cửa lại để đón khách tham quan; các hạng mục công trình được đầu tư, tôn tạo như: đường xếp đá vào khu vực đầu nguồn, đường lên hang Cốc Bó, nhà trưng bày bổ sung, nhà thường trực đón tiếp khách... Năm 1995, Khu di tích được đầu tư một lần nữa để nâng cấp, mở rộng nhà trưng bày và một số hạng mục khuôn viên, cây cảnh khác... Ngày 29/8/2007, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1146/QĐ-TTg, phê duyệt Đề án xây dựng bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích lịch sử Pác Bó, tỉnh Cao Bằng. Từ năm 2007, Khu di

tích không ngừng được bảo tồn, tôn tạo và đầu tư nâng cấp nhiều hạng mục công trình quan trọng như: trùng tu, tôn tạo hang Cốc Bó; xây dựng Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, khu quảng trường trung tâm; các công trình vệ sinh công cộng, công viên cây xanh, khu nhà công vụ, đường nội vùng...

Với ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt, Khu di tích lịch sử Pác Bó được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng Di tích Quốc gia đặc biệt tại Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 10/5/2012. Đây là một vinh dự lớn lao, là niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng, đồng thời cũng đặt ra trách nhiệm cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng cần phải tiếp tục giữ gìn, bảo tồn và phát huy giá trị của Khu di tích.

Từ đó đến nay, nhiều công trình đã được đầu tư xây dựng mang lại sự đổi thay cho Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó: Năm 2013, tỉnh Cao Bằng tiếp tục xây dựng các hạng mục công trình: Bảo tồn, tôn tạo và phục dựng Khu di tích gốc; nhà trưng bày Khu di tích; xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư II; dự án chi tiết trồng

cây xanh. Huy động nguồn xã hội hoá đầu tư các công trình dịch vụ: khách sạn, khu vui chơi nghỉ dưỡng... Từ năm 2016 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quyết định đầu tư xây dựng Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó là Khu du lịch trọng điểm, xây dựng cơ sở hạ tầng, tôn tạo các điểm di tích, xây dựng Nhà trưng bày Pác Bó quy mô hiện đại (khánh thành năm 2017); đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp; thiết kế mỹ thuật, đầu tư nhiều hạng mục cải tạo cảnh quan; tăng cường quảng bá hình ảnh, giới thiệu Khu di tích trên các mạng internet và truyền thông đại chúng; kết nối điểm du lịch “đỏ” theo chân Bác Hồ hoạt động ở Quảng Tây (Trung Quốc) và các tuyến, tour du lịch trong nước; khai trương tuyến xe điện phục vụ khách du lịch (năm 2017)... Với những nỗ lực trên, Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó thu hút lượng khách đến tham quan, học tập, nghiên cứu ngày càng tăng.

Đồng thời, để tưởng nhớ công lao của anh hùng liệt sĩ Kim Đồng, Trung ương Đoàn đã phát động phong trào "Kế hoạch nhỏ" trong thanh thiếu nhi cả nước để xây dựng Khu di tích

lịch sử Kim Đồng và khánh thành vào năm 1986. Năm 2011, Khu di tích đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng Di tích quốc gia. Đến cuối năm 2012, Trung ương Đoàn và Hội đồng Đội Trung ương tiếp tục phát động và đẩy mạnh phong trào “Kế hoạch nhỏ” để các em thiếu nhi trong cả nước góp phần công sức trong việc tôn tạo, mở rộng Khu di tích. Hiện nay, Khu di tích mới được mở rộng với diện tích 12 ha, với các hạng mục như: Nâng cấp, tôn tạo khu mộ Kim Đồng (trong đó có tượng đài Kim Đồng, mộ Kim Đồng và mộ mẹ Kim Đồng); xây dựng mới các hạng mục nhà trưng bày, đường, cầu vào khu mộ Kim Đồng; khôi phục quảng trường; nhà tưởng niệm, nhóm tượng các anh hùng tuổi thiếu niên; Di tích Pò Đoi - Thoong Mạ; nhà sàn Kim Đồng, bãi đỗ xe...

Năm 2019, thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, ngày 22/4/2019, UBND tỉnh Cao Bằng đã ban hành Quyết định số 450/QĐ-UBND

về việc thành lập Ban quản lý các di tích Quốc gia đặc biệt tỉnh Cao Bằng (*bao gồm ba di tích: Khu di tích Pác Bó, Di tích Rừng Trần Hưng Đạo và Di tích Địa điểm chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng*). Đây là một đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng thực hiện chức năng quản lý, khai thác, bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị lịch sử nhằm thu hút đông đảo khách trong và ngoài nước đến tham quan, học tập và nghiên cứu tại các di tích.

Bên cạnh những thành quả đạt được, công tác bảo tồn và phát huy giá trị Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn như: Trình độ dân trí của nhân dân không đồng đều, một số phong tục, tập quán lạc hậu còn tồn tại gây ảnh hưởng đến quá trình gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa. Khoa học - công nghệ ngày càng phát triển, nhiều phương tiện nghe, nhìn hiện đại với những mặt tiêu cực cũng tác động tới nhận thức của một bộ phận quần chúng nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ. Vấn đề quy hoạch phát triển du lịch còn gặp một số vướng mắc như khâu tổ chức thực hiện chưa đồng bộ, tiến độ còn chậm, đánh giá tiềm năng

chưa đầy đủ, khâu kết nối các khu, điểm du lịch còn lỏng lẻo...

Trong thời gian tới, với chủ trương đẩy mạnh phát triển du lịch, trong đó trọng tâm là du lịch “về nguồn”, tỉnh Cao Bằng tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của Khu di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó. Theo đó, tiếp tục kiến nghị Trung ương bố trí nguồn vốn đầu tư cho Khu di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó; tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ của Đảng, Chính phủ, các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương, các tỉnh, thành trong cả nước để huy động mọi nguồn lực phục hồi, bảo tồn, tôn tạo Khu di tích gắn với bảo tồn không gian di tích theo Quy chế quản lý và bảo vệ, phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (ban hành kèm theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng). Tiếp tục thực hiện Đề án xây dựng, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1146/QĐ-TTg, ngày 29/8/2007). Xây dựng Đề án *"Phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng*

*giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2035"* nhằm xây dựng ngành du lịch tỉnh trở thành thương hiệu du lịch miền núi cho Việt Nam, là cơ sở lập các quy hoạch, kế hoạch, nghị quyết phát triển du lịch của tỉnh, kế hoạch quảng bá, phát triển du lịch Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, khai thác và bảo vệ tài nguyên, cảnh quan các di tích lịch sử - văn hóa, thắng cảnh, trong đó có Khu di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó... đảm bảo phát triển du lịch của tỉnh theo hướng bền vững.

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, của cộng đồng và người dân, nhất là thế hệ trẻ hiểu được giá trị, ý nghĩa của Khu di tích, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc bảo vệ giá trị Khu di tích, gắn với bảo vệ, phát huy di sản Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng. Đẩy mạnh công tác đào tạo du lịch, có chiến lược thu hút nhân tài, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, nhất là đội ngũ hướng dẫn viên du lịch.

Để thực hiện được những giải pháp nêu trên, các cấp, các ngành và mỗi người dân phải cộng đồng thực hiện tốt trách nhiệm của mình. Theo đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần tích cực phối hợp với các cơ quan chuyên môn tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành Đề án “*Phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2035*”; lập các quy hoạch, kế hoạch, dự án nhằm bảo tồn, phát huy giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó. Đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, quảng bá Di tích trên các phương tiện thông tin đại chúng; xuất bản sách, ấn phẩm tuyên truyền, giới thiệu về du lịch Pác Bó đến đông đảo du khách trong và ngoài nước.

Ban quản lý các di tích Quốc gia đặc biệt tỉnh Cao Bằng phát huy vai trò là cơ quan chuyên môn bảo tồn và phát huy giá trị di tích như: Tổ chức tốt công tác thường trực, đón tiếp, hướng dẫn khách tham quan du lịch và nghiên cứu tại di tích; tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm các tài liệu, hiện vật liên quan đến di tích; tham mưu kịp thời công tác đầu tư các hạng mục công trình bảo tồn, tôn tạo di tích. Đồng thời, phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác

quản lý, bảo vệ và tuyên truyền quảng bá, phát huy giá trị Di tích; kêu gọi đầu tư từ các doanh nghiệp nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch nâng cao chất lượng, phục vụ nhu cầu ngày càng cao của du khách, nhằm thu hút đông đảo khách trong nước và quốc tế đến tham quan, học tập và nghiên cứu tại Di tích, qua đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phục vụ tại Khu di tích; nâng cao chất lượng, ý thức trách nhiệm trong công tác đón tiếp, hướng dẫn khách tham quan tới nghiên cứu, học tập tại di tích.

Cấp ủy, chính quyền địa phương nơi có di tích, cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị Khu di tích, nhất là sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể làm du lịch để tạo tiền đề phát triển bền vững. Đề cao vai trò, trách nhiệm, quyền lợi của cộng đồng cư dân sinh sống trong không gian Di tích; định hướng, vận động, tuyên truyền, hướng dẫn, tạo điều kiện để người dân chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp sang

kinh tế du lịch dịch vụ, phát triển du lịch cộng đồng, nâng cao đời sống cho nhân dân trong vùng và lân cận. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân, nhất là thế hệ trẻ để cùng gìn giữ, bảo vệ và phát huy giá trị Khu di tích. Đối với mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là ở nơi có di tích: Tích cực tham gia quản lý, bảo vệ các địa điểm trong Khu di tích; tích cực tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về Di tích Quốc gia đặc biệt sâu rộng trong và ngoài tỉnh để giáo dục truyền thống, quảng bá “*Địa chỉ đỏ*”, thu hút du khách đến thăm quan.

\*\*\*

Bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử cách mạng, di tích văn hóa là việc làm thiết thực, thường xuyên gắn với phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đồng thời giữ gìn và lưu truyền cho các thế hệ mai sau, góp phần thực hiện tốt Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây

dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó (xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng) có giá trị đặc biệt quan trọng, gắn liền với tên tuổi và hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, là nơi Người sống, hoạt động trong thời gian đầu về nước lãnh đạo cách mạng và đề ra những quyết sách lớn gắn liền với lịch sử vẻ vang của Đảng và dân tộc Việt Nam, liên quan tới vận mệnh quốc gia, dân tộc. Việc xếp hạng Khu di tích lịch sử Pác Bó là Di tích Quốc gia đặc biệt là sự tôn vinh, đánh giá cao của Đảng, Nhà nước về vị trí, vai trò, ý nghĩa lịch sử quan trọng của Di tích, đồng thời ghi nhận những đóng góp to lớn của Đảng bộ, nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng quyết tâm bảo tồn, phát huy giá trị Di tích, góp phần tích cực vào việc giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, góp phần tích cực phấn đấu đưa du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu

kinh tế; đưa Cao Bằng trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn của khu vực phía Bắc và cả nước.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Bác Hồ với Cao Bằng (Từ Pác Bó - Cao Bằng)*, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Cao Bằng xuất bản năm 1985.

2. Ban chấp hành Đảng bộ huyện Hà Quảng: *Lịch sử Đảng bộ huyện Hà Quảng (1930 – 2010)*, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2010.

3. Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 – 2000)*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2003.

4. Bản hướng dẫn thuyết minh của Khu di tích Pác Bó (lưu hành nội bộ).

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, t.7, 2000.

6. Đoàn Hoài Trung: *Về nguồn*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2004.

7. Hoàng Quảng Uyên: *Kim Đồng*, Nxb. Kim Đồng, Hà Nội, 1996.

8. Lê Quảng Ba: *Bác Hồ và Đội du kích Pác Bó (Hồi ký)*, Nxb. Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1994.

9. Nguyễn Ngọc Minh: *Nghiên cứu những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Nhà nước và Pháp luật*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1989.

10. Nhiều tác giả: *Bác Hồ về nước (Hồi ký)*, Hội Văn học - Nghệ thuật Cao Bằng xuất bản năm 1990.

11. Tỉnh ủy Cao Bằng: *Lịch sử tỉnh Cao Bằng*, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2009.

12. Tỉnh ủy Cao Bằng – Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng*,

Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2015.

13. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng: *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng*, Quyển I, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2007.

14. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng: *Địa chí Cao Bằng*, Nxb. Chính trị Quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2000.

15. Tỉnh ủy Cao Bằng, Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác – Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Bác Hồ với nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng (1941- 1945)*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học – thực tiễn, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy – Sở Khoa học công nghệ và môi trường tỉnh Cao Bằng xuất bản năm 1995.

16. Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, t.2, 1993.

## MỤC LỤC

	Trang
<b>Lời nói đầu</b>	3
<b>Phần thứ nhất: GIỚI THIỆU DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT PÁC BÓ</b>	5
1. Nguồn gốc, lịch sử hình thành	5
2. Các điểm di tích	25
2.1. Cụm di tích khu vực đầu nguồn	25
2.2. Cụm di tích Khuổi Nặm	29
2.3. Cụm di tích Bó Bằm	29
2.4. Các điểm lưu niệm tại khu trung tâm	30
2.5. Các điểm di tích Kim Đồng	32
3. Giá trị của Di tích	35
4. Các hoạt động thường niên tại Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó	38
<b>Phần thứ hai: BẢO TỒN VÀ PHÁT</b>	40

<b>HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT PẮC BÓ</b>	
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	<b>52</b>

*Chịu trách nhiệm xuất bản*

**TRƯỜNG BAN  
NGUYỄN THÚY ANH**

*Chịu trách nhiệm nội dung*

**PHÓ TRƯỞNG BAN  
BẾ LAN PHƯƠNG**

*Biên tập nội dung*

- Triệu Thị Thu Trang** Trưởng phòng Lý luận chính trị và  
Lịch sử Đảng
- Bé Trung Dũng** Phó Trưởng phòng Tuyên truyền -  
Báo chí - Xuất bản
- Đào Văn Mùi** Giám đốc Ban quản lý các khu di  
tích quốc gia đặc biệt
- Ngô Thị Cẩm Châu** Giám đốc Bảo tàng tỉnh
- Lâm Hồng Trang** Chuyên viên phòng Tuyên truyền -  
Báo chí - Xuất bản
- Đàm Tuấn Hưng** Chuyên viên phòng Tuyên truyền -  
Báo chí - Xuất bản

---

In 17.500 cuốn, tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thái Hà - Phố Hoàng Như, phường Hợp Giang, Thành phố Cao Bằng,

Giấy phép xuất bản số: 33/GP-STTTT ngày 09 tháng 10 năm 2020 do Sở Thông tin và Truyền thông Cao Bằng cấp. In xong nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2020.